

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch lập Quy hoạch tổng thể quốc gia
thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUY HOẠCH QUỐC GIA

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng Quy hoạch quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-HĐQHQG ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Hội đồng Quy hoạch quốc gia về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quy hoạch quốc gia;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển và Vụ trưởng Vụ Quản lý quy hoạch (Bộ Kế hoạch và Đầu tư),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch lập Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và nhiệm vụ lập Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Chính phủ thông qua, các thành viên Hội đồng Quy hoạch quốc gia có trách nhiệm tham mưu với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng theo quy định của pháp luật về quy hoạch và đáp ứng tiến độ theo kế hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Thành viên Hội đồng Quy hoạch quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các Thành viên Hội đồng quy hoạch quốc gia đề xuất bằng văn bản và gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan thường trực của Hội đồng) tổng hợp, trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Phó Chủ tịch Hội đồng Quy hoạch quốc gia để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng (để báo cáo);
- Thành viên Hội đồng quy hoạch quốc gia;
- Các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Công TTĐT Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, QLQH, Viện CLPT

#128

**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯ
Nguyễn Chí Dũng**

**KẾ HOẠCH LẬP QUY HOẠCH TỔNG THỂ QUỐC GIA
THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1520/QĐ-HĐQHQG ngày 07 tháng 10 năm
2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa tiến độ, các bước triển khai thực hiện công tác lập Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đồng thời làm căn cứ phân công trách nhiệm cụ thể đối với các Bộ, ngành Trung ương và địa phương trong quá trình lập, thẩm định và quyết định Quy hoạch tổng thể quốc gia.

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030.

2. Yêu cầu:

- Kế hoạch lập Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tuân thủ về thời gian, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và trình phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Thể hiện rõ sự phân công, phối hợp của các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các bên liên quan trong quá trình lập, thẩm định và quyết định Quy hoạch tổng thể quốc gia.

II. Nhiệm vụ chủ yếu:

Công tác lập Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 bao gồm các công việc chủ yếu sau:

- Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tổng thể quốc gia.

- Tổ chức lập Quy hoạch tổng thể quốc gia và lập Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược Quy hoạch tổng thể quốc gia.

- Trình thẩm định Quy hoạch tổng thể quốc gia và thẩm định Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược Quy hoạch tổng thể quốc gia.

- Trình Quốc hội quyết định Quy hoạch tổng thể quốc gia.

- Công bố Quy hoạch tổng thể quốc gia.

III. Các nhiệm vụ chủ yếu và tiến độ thực hiện:

Các nhiệm vụ chủ yếu và tiến độ thực hiện như sau:

Thời gian	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
Tháng 07-10/2019	Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành và địa phương liên quan
Tháng 10-11/2019	Lấy ý kiến đối với dự thảo nhiệm vụ lập quy hoạch và hoàn thiện nhiệm vụ lập quy hoạch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành và địa phương, tổ chức, chuyên gia liên quan
Tháng 11-12/2019	Tổ chức thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch	Hội đồng thẩm định	Các Bộ, ngành và địa phương có liên quan
Tháng 12/2019	Hoàn thiện nhiệm vụ lập quy hoạch theo ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành và địa phương liên quan
Tháng 12/2019-01/2020	Trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành và địa phương liên quan
Tháng 12/2019-01/2020	Ban hành Nghị quyết quyết định nhiệm vụ lập quy hoạch	Chính phủ	Các Bộ, ngành và địa phương liên quan
Tháng 12/2019-01/2020	Lựa chọn tổ chức tư vấn lập Quy hoạch tổng thể quốc gia và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành và địa phương liên quan
Tháng 12/2019 - 01/2020	Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; xây dựng mục tiêu, quan điểm phát triển, khung định hướng phát triển của quốc gia, các ngành then chốt	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành liên quan

Thời gian	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
Tháng 12/2019-01/2020	Lựa chọn tổ chức tư vấn lập Hợp phần quy hoạch	Các Bộ, ngành liên quan	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Tháng 01-08/2020	Lập Hợp phần quy hoạch (bao gồm cả nhiệm vụ khảo sát)	Các Bộ, ngành liên quan	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 01-12/2020	Lập Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 09-10/2020	Tổ chức thẩm định các Hợp phần quy hoạch	Các Bộ, ngành lập hợp phần	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 09-12/2020	Thực hiện việc tích hợp các hợp phần quy hoạch vào Quy hoạch tổng thể quốc gia và hoàn thiện dự thảo Báo cáo tổng hợp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan; Chuyên gia
Tháng 01/2021	Thẩm định Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược QHTTQG	Bộ Tài nguyên và môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 01-02/2021	Báo cáo Hội đồng quy hoạch quốc gia cho ý kiến đối với Báo cáo tổng hợp và các nội dung liên quan	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 02-03/2021	Xin ý kiến tham gia đối với Báo cáo QHTTQG	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan	Chuyên gia, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác có liên quan
Tháng 04-05/2021	Tiếp thu, giải trình và hoàn thiện báo cáo QHTTQG	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 05-06/2021	Thẩm định báo cáo QHTTQG	Hội đồng Thẩm định	

Thời gian	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
Tháng 06-07/2021	Hoàn thiện báo cáo QHTTQG	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 07-08/2021	Trình Chính phủ thông qua nội dung QHTTQG	Hội đồng quy hoạch quốc gia	
Tháng 08/2021	Hoàn thiện nội dung theo kết luận của Chính phủ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan
Tháng 09-10/2021	Báo cáo, xin ý kiến Bộ Chính trị/ Ban Chấp hành Trung ương về dự thảo báo cáo Quy hoạch tổng thể quốc gia	Chính phủ	
Tháng 9-10/2021	Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua nội dung Quy hoạch tổng thể quốc gia	Chính phủ	
Tháng 11/2021	Trình Quốc hội xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua	Chính phủ	
Tháng 12/2021-01/2022	Tổ chức công bố QHTTQG	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Nguyễn Chí Dũng